

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-KT

Kiên Giang, ngày tháng năm 2024

V/v triển khai thực hiện Nghị định
57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của
Chính phủ về quản lý hoạt động nạo
vét trong vùng nước cảng biển và vùng
nước đường thủy nội địa

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa (Nghị định số 57/2024/NĐ-CP) thay thế Nghị định số 159/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2018, có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 7 năm 2024.

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hoạt động nạo vét vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa; đảm bảo hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND huyện, thành phố triển khai tổ chức, thực hiện Nghị định số 57/2024/NĐ-CP cụ thể như sau:

1. Giao Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố lập danh mục khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, bao gồm các khu vực, địa điểm do tổ chức, cá nhân đề xuất và khu vực, địa điểm thuộc đất do nhà nước quản lý đủ điều kiện tiếp nhận chất nạo vét trong quý I hằng năm để tham mưu UBND tỉnh công bố mới hoặc bổ sung, điều chỉnh danh mục khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ trước ngày 15 tháng 5 hằng năm theo quy định tại khoản 3 điều 49 Nghị định số 57/2024/NĐ-CP.

b) Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện thu gom, vận chuyển vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa và vùng biển đến khu vực, địa điểm đổ thải.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện quản lý thi công nạo vét duy tu luồng đường thủy nội địa; công tác thu gom, xử lý, vận chuyển vật chất nạo vét trong vùng nước đường thủy nội địa và vùng biển.

d) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động nạo vét trong vùng nước đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện công tác nạo vét duy tu luồng đường thủy nội địa từ ngân sách nhà nước cấp theo quy định.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh xác định khu vực, địa điểm nhận chìm ở biển theo quy định.

b) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và UBND các huyện, thành phố có liên quan trình UBND tỉnh chấp thuận, công bố mới hoặc bổ sung, điều chỉnh danh mục các khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ trên địa bàn tỉnh hằng năm.

c) Chủ trì hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện quy định của pháp luật về môi trường, tài nguyên, khoáng sản liên quan đến hoạt động nạo vét kết hợp thu hồi sản phẩm trong vùng nước cảng biển, vùng nước thủy nội địa; hướng dẫn trình tự, thủ tục và xác nhận đăng ký khối lượng khoáng sản, giá trị sản phẩm tận thu đối với các dự án, công trình nạo vét kết hợp thu hồi sản phẩm trong vùng nước cảng biển, vùng nước thủy nội địa theo Điều 42 và Điều 46 Nghị định số 57/2024/NĐ-CP.

d) Tham mưu UBND tỉnh cấp, cấp lại, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cho phép trả lại, thu hồi giấy phép nhận chìm ở biển; danh mục vật, chất được nhận chìm ở biển theo quy định tại Chương VIII Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

đ) Hằng năm, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác quan trắc và giám sát môi trường đối với các khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét theo quy định.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Hướng dẫn chủ đầu tư các dự án nạo vét các công trình thủy lợi có đồ thải áp dụng Nghị định số 57/2024/NĐ-CP và phù hợp với quy định pháp luật về chuyên ngành.

b) Chủ trì thẩm định phương án đồ thải, nhận chìm đối với các dự án nạo vét các công trình thủy lợi cần đồ thải do UBND tỉnh quyết định đầu tư; phối hợp với các địa phương tổ chức khảo sát, rà soát khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên địa bàn có công trình, dự án đang chuẩn bị triển khai cần đồ thải, đề xuất về Sở Giao thông vận tải tổng hợp theo quy định.

c) Phối hợp, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố thẩm định phương án đồ thải đối với các dự án nạo vét cần đồ thải đối với trường hợp UBND các huyện, thành phố được phân cấp quản lý.

4. UBND các huyện, thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư dự án nạo vét và các đơn vị có liên quan lập quy hoạch sử dụng đất trung hạn trên địa bàn; lựa chọn vị trí, tham mưu UBND chấp thuận vị trí để sử dụng làm khu vực, địa điểm đổ thải đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa và vùng biển; tổ chức quản lý các khu vực, địa điểm đổ thải trên địa bàn.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan có liên quan để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa và hàng hải đối với hoạt động nạo vét tại địa phương theo phân cấp.

c) Tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật có liên quan về quản lý hoạt động nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa và đường biển tại Quyết định này và các quy định của pháp luật về đường thủy nội địa, hàng hải, bảo vệ môi trường, tài nguyên và khoáng sản.

d) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở các tổ chức, cá nhân có hoạt động nạo vét trong vùng nước đường thủy nội địa, vùng biển trên địa bàn chấp hành các quy định của pháp luật; kịp thời phát hiện và phối hợp các cơ quan chức năng xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định hiện hành.

5. Các sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng nhiệm vụ chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý triển khai, thực hiện đầy đủ các nội dung có liên quan đến công tác quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa được quy định tại Nghị định số 57/2024/NĐ-CP.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ động nghiên cứu triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP, P.KT;
- Lưu: VT, ntduy.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giang Thanh Khoa